Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

Chi tiết mã HS 7206.10

Mã HS	7206.10
Mô tả hàng hóa	Sắt và thép không hợp kim dạng thỏi đúc hoặc các dạng thô khác (trừ sắt thuộc nhóm 72.03) / - Dạng thỏi đúc:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	08/11/2026 14:11:15
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/720610/

2 dòng thuế thuộc 7206.10

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
7206.10.10	Sắt và thép không hợp kim dạng thỏi đúc hoặc các dạng thô khác (trừ sắt thuộc nhóm 72.03) / - Dạng thỏi đúc: / - - Có hàm lượng carbon trên 0,6% tính theo khối lượng	kg	1,5%	1%	10 / 8 (nhiều mức)
7206.10.90	Sắt và thép không hợp kim dạng thỏi đúc hoặc các dạng thô khác (trừ sắt thuộc nhóm 72.03) / - Dạng thỏi đúc: / - - Loại khác	kg	1,5%	1%	10 / 8 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.